

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 148 /TTr

V/v hướng dẫn thang điểm thi đua
công tác phòng, chống tham nhũng
năm 2024.

Quận 12, ngày 23 tháng 02 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc quận;
- UBND 11 phường;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích quận;
- Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;
- Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non công lập trên địa bàn quận.

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND quận về tổ chức chấm điểm, đánh giá và phân loại thi đua năm 2024.

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Nay Thanh tra quận hướng dẫn thang điểm thi đua công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 như sau:

I. Nội dung thang điểm thi đua: (Tổng cộng 100 điểm)

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Ghi chú (liệt kê nội dung đơn vị đã thực hiện theo yêu cầu tại từng tiêu chí)
I.	Công tác triển khai, quán triệt pháp luật về PCTN	15		
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác PCTN hằng năm: Ban hành đúng hạn: 5 điểm; Ban hành trễ hạn + Quá 05 ngày kể từ ngày UBND quận ban hành Kế hoạch): 3 điểm. + Quá 10 ngày kể từ ngày UBND quận ban hành Kế hoạch): 1 điểm.	5		

		- Không ban hành: 0 điểm.			
	2	Triển khai, quán triệt các quy định pháp luật về PCTN trong cơ quan, đơn vị: - Triển khai đầy đủ các văn bản: 3 điểm. - Triển khai không đầy đủ các văn bản: - 01 điểm/ văn bản. - Không triển khai: 0 điểm.	3		
	3	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự lớp tập huấn, tuyên truyền do quận, thành phố tổ chức (nếu có): - Tham dự đúng thành phần: 2 điểm; - Tham dự không đúng thành phần: 1 điểm; - Không tham dự: 0 điểm.	2		
	4	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN: - Có thực hiện: 5 điểm; - Không thực hiện: 0 điểm.	5		
II.	Công tác phòng ngừa tham nhũng		50		
	1	Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động.	10		
	1.1	Nội dung công khai (Điều 10 Luật PCTN). - Công khai đầy đủ nội dung theo Khoản 1 Điều 10 Luật PCTN: 2 điểm. - Công khai không đầy đủ: Trừ 1 điểm/nội dung thiếu.	3		
	1.2	Hình thức công khai. - Đảm bảo hình thức theo Điều 11 Luật PCTN: 1 điểm. - Không đảm bảo hình thức: 0 điểm.	1		
	1.3	Thực hiện trách nhiệm giải trình. - Mở sổ tiếp nhận giải trình - Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu giải trình theo đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 15 Luật PCTN và Nghị định số	1		

		59/2019/NĐ-CP			
	1.4	- Báo cáo công tác PCTN (Điều 16 Luật PCTN). + Báo cáo đầy đủ và đúng hạn: 5 điểm. + Báo cáo trễ hạn hoặc không báo cáo: Trừ 1 điểm/báo cáo. Báo cáo trễ hạn hoặc không báo cáo 3 báo cáo trở lên: 0 điểm. - Công khai báo cáo về công tác PCTN (Điều 16 Luật PCTN): không công khai báo cáo PCTN tại cơ quan, đơn vị, trừ 0,5 điểm/báo cáo.	5		
	2	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ (Điều 18 Luật PCTN)	5		
	2.1	- Có xây dựng, ban hành các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại cơ quan, đơn vị theo quy định: 2 điểm. - Không ban hành hoặc ban hành không đúng quy định: 0 điểm.	2		
	2.2	- Có công khai các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại cơ quan, đơn vị: 1 điểm. - Không công khai: 0 điểm.	1		
	2.3	- Thực hiện đúng quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại cơ quan, đơn vị: 2 điểm. - Không thực hiện đúng: Trừ 0,25 điểm/lỗi.	2		
	3	Thực hiện quy tắc, ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	5		
	3.1	- Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo Điều 20 Luật PCTN: 2 điểm. - Có trường hợp vi phạm: 0 điểm.	2		
	3.2	- Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng theo Điều 22 Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP: 2 điểm. - Thực hiện không đúng quy định: Trừ 0,5	2		

		điểm/trường hợp. - Thực hiện không đúng quy định từ 3 trường hợp trở lên: 0 điểm.			
	3.3	- Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích theo Điều 23 Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP: 1 điểm. - Thực hiện không đúng quy định: 0 điểm.	1		
	4	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn theo Điều 25, 26 Luật PCTN.	5		
	4.1	- Có xây dựng kế hoạch thực hiện: 1 điểm. - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm.	1		
	4.2	- Thực hiện đúng và đầy đủ việc chuyển đổi vị trí công tác theo Điều 25 Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP (hoặc trong năm không có trường hợp phải chuyển đổi vị trí công tác): 8 điểm. - Thực hiện không đúng quy định: Trừ 1 điểm/trường hợp. - Thực hiện không đúng quy định từ 3 trường hợp trở lên: 0 điểm.	4		
	5	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt	5		
	5.1	- Có thực hiện công tác cải cách hành chính theo Điều 27 Luật PCTN: 4 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.	3		
	5.2	- Có ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý theo Điều 28 Luật PCTN: 1 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.	1		
	5.3	- Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo Điều 29 Luật PCTN: 1 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.	1		
	6	Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.	20		
	6.1	- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai theo quy định: 3 điểm. Không lập danh	15		

		sách hoặc lập danh sách không đầy đủ, không đúng quy định: 0 điểm. - Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai: 2 điểm. Không lập sổ: 0 điểm. - Kê khai đúng theo mẫu quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 10 điểm. Kê khai không đúng mẫu: Trừ 0,5 điểm/trường hợp.			
	6.2	- Thực hiện tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, đúng thời hạn quy định: 2 điểm. - Bàn giao bản kê khai cho cơ quan có thẩm quyền trễ thời hạn quy định từ 01 đến 05 ngày: 1 điểm. - Không bàn giao hoặc bàn giao bản kê khai cho cơ quan có thẩm quyền quá thời hạn quy định 5 ngày: 0 điểm.	3		
	6.3	- Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Điều 39 Luật PCTN: 2 điểm. - Công khai không đầy đủ: 1 điểm. - Không công khai: 0 điểm.	2		
III.	Công tác phát hiện tham nhũng		15		
	1	- Thực hiện công tác tự kiểm tra ít nhất 1 cuộc/năm đúng trình tự, thủ tục (kế hoạch, biên bản, kết luận, công khai kết quả): 5 điểm. - Thực hiện không đúng trình tự, thủ tục: Trừ 2 điểm/lỗi. - Không thực hiện công tác tự kiểm tra: 0 điểm.	5		
	2	- Trong năm không có trường hợp tham nhũng bị phát hiện qua hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra: 5 điểm. - Có hành vi tham nhũng được cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra phát hiện: 0 điểm. Chủ động phát hiện, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về dấu hiệu của hành vi tham nhũng (nếu có) thì không bị trừ điểm mục	5		

		này.			
	3	- Tiếp nhận và xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng đúng trình tự, thủ tục quy định (hoặc trong năm không phát sinh đơn thư): 5 điểm. - Tiếp nhận và xử lý không đúng trình tự, thủ tục: Trừ 1 điểm/đơn. Thực hiện không đúng từ 3 đơn trở lên: 0 điểm.	5		
IV.	Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị		20		
	1	- Có chỉ đạo thực hiện những nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 4 Luật PCTN: 5 điểm. - Không thực hiện: 0 điểm.	10		
	2	- Thực hiện gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh: 10 điểm. - Có vi phạm một trong những nội dung trên: 0 điểm.	10		
	Điểm tổng		100		

II. Tổ chức thực hiện:

1. Các đơn vị trong quá trình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tự chấm điểm thi đua của đơn vị dựa trên các tiêu chí trong bảng hướng dẫn (nhờ phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các trường; nhờ phòng Kinh tế thông tin đến Chợ An Sương và Chợ Tân Chánh Hiệp).

2. Cuối năm (trước 25/11/2024), các đơn vị gửi bảng tự chấm điểm kèm toàn bộ hồ sơ chứng minh có liên quan đến Thanh tra quận để tổng hợp kết quả chấm điểm của các đơn vị và gửi dự thảo kết quả chấm điểm đến các đơn vị để giải trình (nếu có). Sau khi thống nhất với các đơn vị, Thanh tra quận sẽ gửi bảng điểm chính thức về Hội đồng thi đua khen thưởng quận theo quy định.

Hồ sơ gửi về Thanh tra quận phải được đánh bút lục và danh mục. Bảng chấm điểm không đính kèm tài liệu chứng minh sẽ không được tính điểm.

Địa chỉ gửi hồ sơ: Thanh tra Quận 12, số 01 đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận 12. Hộp thư điện tử: thanhtra.q12@tphcm.gov.vn.

Trên đây là hướng dẫn thang điểm thi đua công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ Thanh tra quận để được xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND quận;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Thanh Tuấn

